

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 479/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH- BTC-BNV ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 2/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của các sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính tại Tờ trình liên ngành số 629/TTrLN-NV-LĐTBXH-TC ngày 29/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giải quyết chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho 06 ông, bà là thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương (có Danh sách kèm theo).

- Tổng số tiền: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).
- Nguồn kinh phí: Do ngân sách Trung ương đảm bảo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kho bạc nhà nước Hưng Yên; Chủ tịch UBND huyện Khoái Châu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN

Mẫu số 4A

DANH SÁCH THÀNH NIÊN XUNG PHONG ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN  
(Kèm theo Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị: Đồng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Số năm được hưởng	Mức trợ cấp
1	Nguyễn Thị Nhung	1948	Xã Phùng Hưng, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
2	Đàm Thị Sinh	1942	Xã An Vĩ, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
3	Bùi Thị Lĩnh	1950	Xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
4	Nguyễn Thị Tiu	1942	Xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
5	Nguyễn Hữu Chác	1950	Xã Đông Ninh, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
6	Đào Thị Nhậm	1941	Xã Đại Hưng, huyện Khoái Châu	2 năm	2.500.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>15.000.000</b>

72/